

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung của học phần

1.1 Mã học phần: 2021243	1.2 Tên học phần: Tiền tệ - Ngân hàng
1.3. Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Việt/ Tiếng Anh	1.4. Tên tiếng Anh: Money & Banking
1.5. Số tín chỉ:	3
1.6. Phân bố thời gian:	
- Lý thuyết:	24 tiết
- Bài tập và Thảo luận nhóm:	21 tiết
- Tự học:	45 giờ
1.7. Các giảng viên phụ trách học phần (dự kiến):	
- Giảng viên phụ trách chính:	ThS. Nguyễn Thị Ngọc Vân
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	ThS. Nguyễn Bá Hoàng
1.8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần học trước:	Thị trường tài chính
1.9. Đơn vị phụ trách học phần:	Khoa Kinh tế - Tài chính
1.10. Ngành đào tạo:	Tài chính – Ngân hàng

2. Mục tiêu HP

2.1. Mục tiêu chung

Học phần này nhằm giúp học viên có được những kiến thức cơ bản về tiền tệ, ngân hàng và một số khái niệm khác liên quan để có thể vận dụng vào những nghiên cứu trong các lĩnh vực của nền kinh tế cũng như tham gia vào các môn học khác trong hệ thống môn học về tài chính - tiền tệ - ngân hàng. Từ kiến thức có được của môn học này và một số môn học bổ trợ khác của ngành, học viên có thể làm việc trong các cơ quan về tài chính, ngân hàng cũng như tiếp tục nghiên cứu sâu về lĩnh vực tiền tệ, hoạt động ngân hàng.

2.2. Mục tiêu HP cụ thể

Sau khi học xong học phần này, sinh viên có khả năng:

2.2.1. Về kiến thức:

- Diễn giải được mối quan hệ phân phối nguồn lực tài chính trong nền kinh tế thông qua sự vận hành của hệ thống tài chính.

- Trình bày được chức năng của tiền và sự phát triển của các hình thái trong lưu thông.

- Mô tả được cơ chế cân bằng tài chính quốc tế.

2.2.2. Về kỹ năng:

- Phân tích cơ chế vận động của các khối tiền trong nền kinh tế.

- Phân tích và đánh giá được các yếu tố liên quan đến ngân hàng trung ương và chính sách tiền tệ.

- Ứng dụng lý thuyết nền trong các môn học chuyên ngành.

2.2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Hiểu và thực hành nghề nghiệp theo đúng luật pháp.

3. Chuẩn đầu ra của học phần (HP)

Bảng 3.1. Chuẩn đầu ra (CĐR) của học phần

Sau khi học xong học phần, sinh viên có khả năng:

Ký hiệu CĐR HP	Nội dung CĐR HP (CLO)
CLO1	Hiểu được những kiến thức nền tảng và tổng quát về tiền tệ, ngân hàng và mối quan hệ phân phối nguồn lực tài chính trong nền kinh tế thông qua sự vận hành của hệ thống tài chính
CLO2	Biết được chức năng của tiền và sự phát triển của các hình thái trong lưu thông
CLO3	Phân tích và đánh giá được các yếu tố liên quan đến ngân hàng trung ương và chính sách tiền tệ
CLO4	Nhận biết được cơ chế cân bằng tài chính quốc tế
CLO5	Phân tích được cơ chế vận động của các khối tiền trong nền kinh tế
CLO6	Ứng dụng được lý thuyết nền trong các môn học chuyên ngành
CLO7	Hiểu và thực hành nghề nghiệp theo đúng luật pháp

4. Mối liên hệ giữa CĐR HP (CLO) với CĐR CTĐT (PLO)

Mức độ đóng góp của CLO vào PLO được xác định cụ thể:

L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

Chú thích: H - Cao, M - Vừa, L - Thấp - phụ thuộc vào mức hỗ trợ của CLO đối với PLO ở mức bắt đầu (L) hoặc mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế, ... (mức M) hay mức thuần thục (H)

Bảng 4.1. Mối liên hệ của CĐR HP (CLO) đến CĐR của CTĐT (PLO)

	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11
CLO1	M	M	M								
CLO2	L	H	L								
CLO3	H	H	L							L	
CLO4	M	M	L			H					
CLO5	H	H	L								
CLO6	H		L				M				
CLO7								M		M	M
Tổng hợp HP	H	H	M			H	M	L		M	M

5. Đánh giá HP

a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá của HP

Bảng 5.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV ở HP

Đánh giá	Trọng số	Hình thức đánh giá	Nội dung	Trọng số con	Phương pháp đánh giá	Liên quan đến CĐR	HD PP đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
(1) Điểm quá trình	40%	Chuyên cần	Tham gia \geq 80% số buổi	20%		CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Điểm danh

						CLO6	
		Kiểm tra giữa kỳ (Tuần 10)	Kiến thức đã học ở các buổi học trước	60%	Bài kiểm tra giữa kỳ	CLO1 CLO2	Bài kiểm tra tự luận
		Kiểm tra thường xuyên	Kiến thức đã học ở các buổi học trước/ngay trong buổi học	20%	Đánh giá hoạt động trên lớp	CLO1 CLO2 CLO3	- Kiểm tra miệng - Hỏi đáp nhanh
(2) Điểm cuối kỳ	60%	Thi cuối kỳ			Bài thi kết thúc HP	CLO1 CLO2 CLO3	Đánh giá qua bài thi gồm 2 phần: Trắc nghiệm và tự luận

b. Chính sách đối với HP

- Điểm Chuyên cần được tính như sau:

- Sinh viên tham gia ≥ 12 buổi học : 10 điểm;
 10-11 buổi học : 9 điểm;
 08-09 buổi học : 8 điểm;
 06-07 buổi học : 7 điểm;
 04-05 buổi học : 5 điểm;
 ≤ 04 buổi học : 0 điểm;

- Điểm Kiểm tra thường xuyên là điểm khuyến khích sinh viên học tập chủ động, sáng tạo trong suốt quá trình học; được cho dưới hình thức điểm cộng hoặc trừ, và được cộng dồn trong cả quá trình học;

- Điểm cuối cùng của Kiểm tra thường xuyên là từ 0 đến 10 (không có điểm âm);

- Sinh viên đạt điểm Kiểm tra thường xuyên > 10 sẽ được cộng phân dư vào điểm kiểm tra giữa kỳ.

- Bài thi kết thúc HP sẽ dùng để đánh giá mức độ kiến thức đối với HP như sau:

+ Điểm 4,0-5,4: SV đáp ứng yêu cầu đánh giá ở mức độ nhớ được các nội dung lý thuyết.

+ Điểm 5,5-6,9: SV thể hiện được khả năng sử dụng các nội dung lý thuyết khi đưa ra các kết luận trong bài thi.

+ Điểm 7,0-8,4: SV thể hiện được khả năng lập luận logic, mạch lạc, kết cấu hợp lý được khi đưa ra các kết luận trong bài thi.

+ Điểm 8,5-10: SV thể hiện được tư duy sáng tạo, tư duy tổng hợp cao trong bài thi; vận dụng được các thông tin và lập luận xác đáng/thuyết phục cao khi đưa ra các kết luận.

6. Kế hoạch và nội dung giảng dạy HP

Bảng 6.1. Kế hoạch và nội dung giảng dạy của HP

Tuần	Nội dung	Số tiết	CDR của bài học	Liên quan đến CDR	PP giảng dạy đạt CDR	Hoạt động học của SV(*)	Tên bài đánh giá (ở cột 3 bảng 5.1)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Chương 1: Tổng quan tiền tệ và ngân hàng 1.1. Các hình thái của tiền 1.2. Chức năng của tiền 1.3. Hệ thống tài chính	3	1.1. Trình bày được các hình thái của tiền 1.2. Hiểu được các chức năng cơ bản của tiền 1.3. Hiểu rõ khái niệm và cấu trúc của hệ thống tài chính	CLO1	-Thuyết giảng kiểu tích cực - Phát ý tưởng	-Nghe giảng - Phát ý tưởng	

2	Chương 1: Tổng quan tiền tệ và ngân hàng (tt) 1.4. Tổng quan chính sách tài chính 1.5. Tổng quan chính sách tiền tệ	3	1.4. Trình bày được khái niệm và nội dung của chính sách tài chính 1.5. Trình bày được khái niệm và nội dung của chính sách tiền tệ	CLO1 CLO2	-Thuyết giảng kiểu tích cực -Đặt câu hỏi	-Nghe giảng -Trả lời câu hỏi	Kiểm tra thường xuyên
3	Chương 2: Ngân hàng trung ương (NHTW) 2.1. Cơ sở hình thành ngân hàng trung ương 2.1.1 Học thuyết lượng tiền cổ điển 2.1.2 Học thuyết ưu tiên thanh khoản 2.1.3 Học thuyết lượng tiền hiện đại 2.1.4 Đại suy thoái kinh tế toàn cầu 1929-1933	3	2.1. Hiểu rõ cơ sở hình thành và phát triển của ngân hàng trung ương 2.2. Hiểu rõ nội dung của các học thuyết tiền tệ: Học thuyết lượng tiền cổ điển; Học thuyết ưu tiên thanh khoản; Học thuyết lượng tiền hiện đại 2.3. Thảo luận về cuộc đại suy thoái kinh tế toàn cầu 1929-1933	CLO1 CLO2	-Thuyết giảng kiểu tích cực -Đặt câu hỏi gợi mở tình huống	-Nghe giảng -Nghiên cứu tình huống GV đưa ra -Thảo luận nhóm	Kiểm tra thường xuyên
4	Chương 2: Ngân hàng trung ương (tt) 2.2. Mô hình ngân hàng trung ương 2.2.1 NHTW độc lập với chính phủ 2.2.2 NHTW phụ thuộc chính phủ 2.3. Nguồn vốn của NHTW 2.4. Cơ cấu tổ chức của NHTW 2.5. Chức năng của NHTW	3	2.4. Phân biệt được mô hình NHTW độc lập và phụ thuộc với chính phủ 2.5. Nắm vững cơ cấu tổ chức của NHTW 2.6. Hiểu rõ các chức năng của NHTW	CLO1 CLO2 CLO3 CLO6	-Thuyết giảng kiểu tích cực - Đặt câu hỏi thảo luận nhóm	-Nghe giảng -Nghiên cứu tình huống do GV đưa ra -Thảo luận nhóm	Kiểm tra thường xuyên
5	Chương 2: Ngân hàng trung ương (tt) 2.6. Công cụ thực thi chính sách tiền tệ 2.7. Đầu thầu tín phiếu trên OMO	3	2.7. Hiểu rõ cách thức vận hành các công cụ thực thi chính sách tiền tệ của NHTW 2.8. Nắm vững nội dung và phương thức đầu thầu tín phiếu trên OMO	CLO1 CLO2 CLO3 CLO6	-Thuyết giảng kiểu tích cực - Đặt câu hỏi thảo luận nhóm	-Nghe giảng -Nghiên cứu tình huống do GV đưa ra -Thảo luận nhóm	Kiểm tra thường xuyên
6	Chương 3: Trung gian tài chính 3.1. Các loại hình trung gian tài chính 3.2. Vai trò của trung gian tài chính 3.3. Hệ thống ngân hàng thương mại (NHTM)	3	3.1. Nắm rõ các loại hình trung gian tài chính 3.2. Hiểu được vai trò của các trung gian tài chính trong nền kinh tế 3.3. Hiểu rõ quá trình hình thành và phát triển hệ thống NHTM 3.4. Nắm vững các chức năng của NHTM 3.5. Phân biệt NHTM và ngân hàng đầu tư 3.6. Biết được các nghiệp vụ chủ yếu của NHTM	CLO1 CLO2 CLO3 CLO6	-Thuyết giảng kiểu tích cực - Đặt câu hỏi thảo luận nhóm	-Nghe giảng -Nghiên cứu tình huống do GV đưa ra	Kiểm tra thường xuyên

7	Chương 4: Lạm phát 4.1. Nguyên nhân lạm phát 4.2. Đo lường lạm phát 4.2.1 Đo lường lạm phát theo chỉ số CPI 4.2.2 Đo lường lạm phát theo chỉ số giảm phát GDP 4.2.3 Phân biệt giữa chỉ số CPI và chỉ số giảm phát GDP	3	4.1. Hiểu rõ các nguyên nhân gây ra lạm phát theo các cách tiếp cận khác nhau 4.2. Nắm vững cách thức đo lường lạm phát theo chỉ số CPI 4.3. Nắm vững cách thức đo lường lạm phát theo chỉ số giảm phát GDP 4.4. Phân biệt được chỉ số CPI và chỉ số giảm phát GDP	CLO1 CLO2 CLO3 CLO6	-Thuyết giảng kiểu tích cực - Đặt câu hỏi thảo luận nhóm	-Nghe giảng -Nghiên cứu tình huống do GV đưa ra	Kiểm tra thường xuyên
8	Chương 4: Lạm phát (tt) 4.3. Tác động của lạm phát 4.4. Kiểm soát lạm phát	3	4.5. Nắm vững các tác động của lạm phát 4.6. Hiểu được các cách thức kiểm soát lạm phát 4.7. Liên hệ thực tiễn	CLO3	-Thuyết giảng kiểu tích cực - Nghiên cứu tình huống	-Nghe giảng -Nghiên cứu tình huống do GV đưa ra	Kiểm tra thường xuyên
9	Chương 5: Lý thuyết tài chính cơ bản về tiền 5.1. Lý thuyết dự tính 5.2. Lý thuyết thị trường phân lập 5.3. Lý thuyết bù thanh khoản 5.4. Cấu trúc kỳ hạn của lãi suất	3	5.1. Hiểu rõ các lý thuyết tài chính cơ bản về tiền 5.2. Liên hệ và giải quyết được tình huống thực tiễn	CLO1 CLO2 CLO3	-Thuyết giảng kiểu tích cực - Đặt câu hỏi - Bài tập ứng dụng	-Nghe giảng -Trả lời câu hỏi -Làm bài tập	Kiểm tra giữa kỳ
10	Chương 5: Lý thuyết tài chính cơ bản về tiền (tt) 5.5. Thời giá tiền tệ 5.6. Thời gian đáo hạn và rủi ro lãi suất của công cụ nợ 5.7. Chính sách tiền tệ và tài chính trong mô hình IS-LM	3	5.3. Hiểu rõ giá trị tiền tệ theo thời gian 5.4. Hiểu rõ thời gian đáo hạn và rủi ro lãi suất của công cụ nợ 5.5. Phân tích được chính sách tiền tệ và tài chính trong mô hình IS-LM 5.6. Liên hệ và giải quyết được tình huống thực tiễn	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	-Thuyết giảng kiểu tích cực - Đặt câu hỏi -Nghiên cứu tình huống - Bài tập ứng dụng	-Nghe giảng -Trả lời câu hỏi -Thảo luận nhóm - Đưa ra kết quả thảo luận -Làm bài tập	Kiểm tra thường xuyên
11	Chương 6: Tài chính quốc tế 6.1. Cơ sở hình thành và phát triển tài chính quốc tế 6.2. Chuyển dịch tài chính quốc tế 6.3. Thương mại quốc tế	3	6.1. Hiểu được cơ sở hình thành và phát triển tài chính quốc tế 6.2. Nắm vững các phương thức chuyển dịch tài chính quốc tế 6.3. Nắm vững các hình thức thương mại quốc tế 6.4. Liên hệ và giải quyết được tình huống thực tiễn	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	-Thuyết giảng kiểu tích cực - Nghiên cứu tình huống -Bài tập ứng dụng	-Nghe giảng - Làm bài tập -Nghiên cứu tình huống do GV đưa ra	Kiểm tra thường xuyên

12	Chương 6: Tài chính quốc tế (tt) 6.4.Hệ thống tài chính quốc tế 6.5.Lịch sử hệ thống tiền tệ quốc tế	3	6.4.Hiểu rõ nội dung hệ thống tài chính quốc tế 6.5. Nắm vững lịch sử hệ thống tiền tệ quốc tế	CLO1 CLO2	-Thuyết giảng kiểu tích cực - Nghiên cứu tình huống	-Nghe giảng -Nghiên cứu tình huống do GV đưa ra	Kiểm tra thường xuyên
13	Chương 6: Tài chính quốc tế (tt) 6.6.Hệ thống tiền tệ quốc tế 6.6.1 Tỷ giá hối đoái 6.6.2 Thanh toán và chu chuyển vốn quốc tế 6.6.3 Lý thuyết bộ ba bất khả thi 6.6.4 Chính sách can thiệp tỷ giá 6.6.5 Phân biệt lý thuyết đường cong J	3	6.6.Hiểu rõ về Hệ thống tiền tệ quốc tế 6.7.Nắm vững khái niệm về Tỷ giá hối đoái 6.8.Nắm vững về thanh toán và chu chuyển vốn quốc tế 6.9.Hiểu được Lý thuyết bộ ba bất khả thi 6.10.Hiểu rõ các Chính sách can thiệp tỷ giá 6.11.Thảo luận về một số tranh luận đối với lý thuyết đường cong J	CLO1 CLO2 CLO3 CLO5 CLO6	-Thuyết giảng kiểu tích cực - Đặt câu hỏi -Nghiên cứu tình huống -Bài tập ứng dụng	-Nghe giảng -Trả lời câu hỏi -Thảo luận nhóm - Đưa ra kết quả thảo luận - Làm bài tập	Kiểm tra thường xuyên
14	Chương 6: Tài chính quốc tế (tt) 6.7.Hiệu ứng cân bằng tài chính quốc tế 6.7.1 Ngang giá sức mua 6.7.2 Hiệu ứng Fisher 6.7.3 Hiệu ứng Fisher quốc tế 6.7.4 Cân bằng lãi suất 6.8.Cán cân thanh toán quốc tế	3	6.12.Hiểu rõ các lý thuyết về Hiệu ứng cân bằng tài chính quốc tế 6.13. Vận dụng được các lý thuyết vào giải quyết một số tình huống ứng dụng 6.14. Hiểu rõ nội dung Cán cân thanh toán quốc tế 6.15. Liên hệ và giải quyết được tình huống thực tiễn	CLO1 CLO2 CLO3 CLO5 CLO6	-Thuyết giảng kiểu tích cực - Nghiên cứu tình huống -Bài tập ứng dụng	-Nghe giảng -Nghiên cứu tình huống do GV đưa ra - Làm bài tập	Kiểm tra thường xuyên
15	ÔN TẬP	3					

7. Học liệu:

Bảng 7.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
Giáo trình chính				
1	Anthony Saunders & Marcia Cornett	2015	Financial Markets and Institutions	McGraw Hill
Sách, giáo trình tham khảo				
2	Nguyễn Minh Kiều	2015	Tiền tệ - Ngân hàng	NXB Tài chính
3	Nguyễn Văn Ngọc	2015	Tiền tệ, Ngân hàng và Thị trường tài chính	NXB Đại học Kinh tế Quốc dân

Bảng 7.2. Danh mục địa chỉ web hữu ích cho HP

TT	Nội dung tham khảo	Link trang web	Ngày cập nhật

8. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy:

Bảng 8.1. Cơ sở vật chất giảng dạy của HP

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN, TH		Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương
		Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,...	Số lượng	
1	Cơ sở D	Máy chiếu	01	Toàn bộ HP
2	Cơ sở D	Bảng , viết bảng	01	
3	Cơ sở D	Laptop	01	

TP.HCM, ngày tháng năm 2019

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Người biên soạn